

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-528/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 22/09/2026 đến ngày 01/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa tăng cường yếu sau suy yếu dần, dải hội tụ nhiệt đới có trục 10-13 độ vĩ bắc từ ngày 24/9 có xu hướng nâng trục lên phía Bắc. Áp cao cận nhiệt đới lấn tây sau rút dần ra phía Đông.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 21/09/2026							Ngày 22/09/2026							Ngày 23/09/2026						Ngày 24/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	23	7	90	N	1	99		26	7	90	NW	1	98		23	27	81	E	2		24	26	89	SE	1	
Hoài Ân	24	8	86	-	0	99		26	1	81	NE	1	98		24	29	81	E	3		25	26	84	W	1	
Hoài Nhơn	23	12	87	N	2	98		28	5	94	N	3	93		23	29	94	E	3		24	28	88	E	1	
Phù Mỹ	23	6	87	N	2	98		26	9	85	N	3	97		23	30	90	E	3		23	27	81	E	1	
Phù Cát	24	4	86	N	1	94		27	1	82	NE	1	91		24	29	88	E	4		24	26	83	E	2	
An Nhơn	24	7	90	W	1	95		26	9	86	W	1	92		24	27	85	E	3		24	28	82	E	3	
Vĩnh Thạnh	24	9	80	NE	1	99		27	1	88	N	2	98		24	30	84	E	3		24	26	85	E	1	
Tây Sơn	24	10	94	-	0	94		27	1	92	-	0	93		24	28	85	E	3		24	28	88	E	2	
Vân Canh	21	8	80	N	2	99		27	8	80	N	2	98		21	29	82	E	2		22	28	82	E	1	
Tuy Phước	24	5	91	-	0	94		26	1	81	-	0	93		24	27	86	E	3		24	27	90	E	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 21/09/2026							Ngày 22/09/2026							Ngày 23/09/2026						Ngày 24/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Cát Tiên	24	4	86	W	1	98		26	4	86	W	1	96		25	27	83	E	3		25	26	92	E	2	
Quy Nhơn	25	12	90	W	1	98		28	12	90	W	1	96		25	26	86	E	3		25	27	86	E	2	
Pleiku	20	9	91	N	1	97		27	14	92	NE	1	85		20	26	88	E	5		20	26	88	S	2	
Đak Đoa	20	12	85	N	1	97		27	5	91	NE	1	85		21	27	87	E	5		20	26	80	S	2	
Mang Yang	20	3	83	NE	1	95		26	13	86	NE	3	88		21	26	82	E	5		20	26	87	SE	2	
Ia Ly	22	1	91	NE	1	93		29	12	87	N	1	83		22	27	90	SW	1		22	29	84	SE	1	
Ia Grai	22	7	85	NW	1	98		26	7	85	-	0	92		22	27	82	E	2		22	29	85	SE	2	
Đức Cơ	22	10	90	N	1	97		27	10	90	SE	1	94		23	29	82	E	4		22	30	85	SE	2	
Chư Prông	21	0	13	NE	2	96		27	12	91	NE	1	93		21	27	89	E	5		21	29	84	S	2	
Ia Mo	21	0	5	NE	2	96		27	5	92	NE	1	93		21	27	90	E	5		21	29	83	S	2	
Chư Sê	22	0	12	N	1	95		27	3	80	-	0	89		22	25	93	E	4		22	28	88	S	1	
Chư Pưh	23	0	12	E	2	97		26	8	81	E	3	93		23	28	83	E	5		23	26	83	S	2	
Kbang	23	14	85	N	2	98		26	12	91	N	3	91		23	26	92	E	4		23	24	85	E	2	
An Khê	22	8	94	NE	2	96		26	5	92	NE	2	95		22	27	81	E	5		23	26	81	E	3	
Đak Pơ	23	5	86	N	1	97		25	5	91	NE	2	95		23	26	88	E	4		23	26	90	E	3	
Kông Chro	24	10	85	NE	1	97		26	11	86	NE	2	93		24	27	84	E	4		24	27	81	E	4	
Ayun Pa	24	8	80	S	1	97		27	8	80	S	1	91		24	29	80	SE	4		24	27	85	SE	3	
Ia Pa	25	1	88	NE	1	95		28	3	85	E	2	92		25	29	91	E	3		24	29	84	E	2	
Phú Thiện	24	1	80	S	1	95		28	13	81	SE	1	88		24	29	83	SE	4		24	30	93	S	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 21/09/2026							Ngày 22/09/2026							Ngày 23/09/2026						Ngày 24/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Phú Túc	24	13	80	SW	1	96		27	14	83	S	1	89		24	27	91	E	4		24	26	92	S	2	

Địa điểm	Ngày 25/09/2026				Ngày 26/09/2026				Ngày 27/09/2026				Ngày 28/09/2026				Ngày 29/09/2026				Ngày 30/09/2026				Ngày 01/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	31	77		23	31	81		24	32	76		23	33	28		24	32	32		24	32	39		24	32	63		97
Hoài Ân	25	31	71		24	29	83		25	33	75		25	34	15		25	33	25		25	30	37		25	30	70		100
Hoài Nhơn	23	31	71		23	31	83		23	34	80		23	34	22		24	32	38		24	33	31		24	33	29		89
Phù Mỹ	23	31	76		23	29	76		23	33	71		24	34	27		25	35	29		24	34	31		24	34	35		87
Phù Cát	24	29	73		24	28	73		24	32	76		24	33	23		25	34	35		25	32	31		25	32	61		77
An Nhơn	25	29	79		25	30	70		25	32	74		25	31	26		26	32	35		26	33	25		26	33	63		93
Vĩnh Thanh	24	32	84		23	31	80		24	33	24		23	34	25		24	35	28		24	31	38		24	31	25		79
Tây Sơn	24	30	72		25	30	84		24	34	17		24	34	26		25	34	32		25	34	31		25	34	27		98
Vân Canh	21	30	84		21	32	73		21	33	17		21	34	29		22	34	25		22	34	30		22	34	36		101
Tuy Phước	24	29	84		25	29	72		24	33	15		24	34	21		25	33	30		25	33	28		25	33	29		98
Cát Tiên	25	28	82		25	30	82		25	32	18		26	30	17		26	33	26		26	32	34		26	32	25		103
Quy Nhơn	25	27	81		25	29	74		25	31	26		26	29	18		26	32	36		26	31	39		26	31	30		103
Pleiku	20	27	83		20	27	74		20	27	23		20	29	23		20	29	39		20	30	33		20	30	65		101
Đak Đoa	20	27	82		20	28	79		20	27	23		20	29	19		21	30	37		21	30	30		21	30	67		101
Mang Yang	20	27	72		20	27	73		20	27	19		20	29	26		20	29	28		20	30	38		20	30	68		91
Ia Ly	22	27	73		21	28	81		21	28	21		21	30	18		21	31	29		22	31	31		22	31	64		90
Ia Grai	22	28	81		21	28	76		22	28	71		21	29	21		22	30	65		22	31	28		22	31	67		126
Đức Cơ	22	29	77		22	27	84		22	29	76		22	30	28		22	31	65		23	31	38		23	31	68		114
Chư Prông	21	28	81		21	28	81		21	28	25		21	31	20		21	31	73		22	31	37		22	31	70		91
Ia Mo	21	28	70		21	28	77		21	28	25		21	31	26		21	31	63		22	31	36		22	31	67		91
Chư Sê	22	27	80		22	28	78		22	27	23		22	30	23		22	30	61		23	31	34		23	31	61		90
Chư Puh	23	29	84		23	29	82		23	29	76		23	31	24		23	31	65		24	31	26		24	31	70		112

Kbang	22	27	76		21	28	79		22	29	16		22	31	25		23	31	27		22	31	26		22	31	65		54
An Khê	23	29	70		22	29	81		22	29	70		22	31	22		23	32	73		23	31	73		23	31	65		70
Đak Pơ	23	28	74		22	29	84		23	29	29		23	31	22		23	31	65		23	31	71		23	31	63		72
Kông Chro	24	29	81		24	30	73		24	29	16		23	31	15		24	32	28		24	32	74		24	32	71		77
Ayun Pa	24	29	72		24	28	83		23	30	82		24	33	71		24	32	32		24	32	74		24	32	73		109
Ia Pa	24	30	27		25	31	73		24	30	16		24	32	84		24	32	25		25	32	63		25	32	64		89
Phú Thiện	24	30	71		24	31	75		24	31	81		24	33	71		24	33	28		25	33	70		25	33	64		102
Phú Túc	24	28	83		24	25	76		24	28	80		24	31	71		24	32	32		25	31	61		25	31	72		113

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 22/09/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar